



Hải Phòng, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ**  
**KIỂM TRA KIẾN THỨC, KIỂM TRA THỰC HÀNH CỦA NGƯỜI THAM DỰ**  
**TRONG KỲ ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ QUỐC GIA**

**Kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia kỳ XI năm 2020**  
**Từ ngày 21 tháng 11 đến ngày 23 tháng 11 năm 2020**

**Nghề: Kỹ thuật chế biến món ăn**  
**Bậc trình độ kỹ năng nghề: bậc 3**

| Số TT | Họ và tên            | Số hiệu kiểm tra | Kết quả kiểm tra kiến thức | Kết quả kiểm tra thực hành | Ghi chú |
|-------|----------------------|------------------|----------------------------|----------------------------|---------|
| 1.    | Đỗ Việt Cường        | 18               | 67/75                      | 88/100                     | Đạt     |
| 2.    | Trần Hữu Nhân        | 19               | 64/75                      | 78/100                     | Đạt     |
| 3.    | Vương Hồng Điệp      | 20               | 68/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 4.    | Nguyễn Thị Tuyền     | 21               | 68/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 5.    | Nguyễn Ngọc Thắng    | 22               | 68/75                      | 71/100                     | Đạt     |
| 6.    | Nguyễn Văn Bình      | 23               | 66/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 7.    | Trịnh Thủy Anh       | 24               | 67/75                      | 88/100                     | Đạt     |
| 8.    | Nguyễn Văn Song      | 25               | 67/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 9.    | Trần Quốc Hưng       | 26               | 68/75                      | 81/100                     | Đạt     |
| 10.   | Bùi Thị Thanh Vân    | 27               | 61/75                      | 70/100                     | Đạt     |
| 11.   | Phạm Văn Dật         | 28               | 57/75                      | 78/100                     | Đạt     |
| 12.   | Hoàng Thị Nhâm       | 29               | 74/75                      | 81/100                     | Đạt     |
| 13.   | Phạm Thị Nguyệt Ánh  | 30               | 75/75                      | 76/100                     | Đạt     |
| 14.   | Phùng Thị Thu Phương | 31               | 65/75                      | 81/100                     | Đạt     |
| 15.   | Trần Phước Thuận     | 32               | 66/75                      | 85/100                     | Đạt     |
| 16.   | Đinh Thị Xuân Thi    | 33               | 71/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 17.   | Trần Ngọc Huyền Vi   | 34               | 73/75                      | 75/100                     | Đạt     |

| Số TT | Họ và tên         | Số hiệu kiểm tra | Kết quả kiểm tra kiến thức | Kết quả kiểm tra thực hành | Ghi chú |
|-------|-------------------|------------------|----------------------------|----------------------------|---------|
| 18.   | Nguyễn Mạnh Khang | 35               | 49/75                      | 84/100                     | Đạt     |
| 19.   | Vũ Thị Thu Thủy   | 36               | 56/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 20.   | Trần Thị Toan     | 37               | 52/75                      | 82/100                     | Đạt     |
| 21.   | Nguyễn Thị Quế    | 38               | 53/75                      | 80/100                     | Đạt     |
| 22.   | Vũ Đức Thịnh      | 39               | 63/75                      | 78/100                     | Đạt     |
| 23.   | Phạm Thị Thùy     | 40               | 59/75                      | 83/100                     | Đạt     |
| 24.   | Nguyễn Hữu Mạnh   | 41               | 55/75                      | 78/100                     | Đạt     |
| 25.   | Trần Thị Thủy     | 42               | 61/75                      | 76/100                     | Đạt     |
| 26.   | Đoàn Thị Kim Oanh | 43               | 53/75                      | 80/100                     | Đạt     |
| 27.   | Lê Tuấn Anh       | 44               | 53/75                      | 79/100                     | Đạt     |
| 28.   | Trần Xuân Nguyên  | 45               | 55/75                      | 82/100                     | Đạt     |
| 29.   | Trần Thị Hạ       | 46               | 64/75                      | 85/100                     | Đạt     |
| 30.   | Nguyễn Thị Loan   | 47               | 69/75                      | 91/100                     | Đạt     |
| 31.   | Mai Quang Văn     | 48               | 57/75                      | 76/100                     | Đạt     |
| 32.   | Phạm Thị Nga      | 49               | 62/75                      | 75/100                     | Đạt     |
| 33.   | Trần Thị Hồng Nga | 50               | 51/75                      | 73/100                     | Đạt     |

- *Danh sách có 33 người tham dự*

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG  
CAO ĐẲNG DU LỊCH  
HẢI PHÒNG  
Mai Thị Huệ